

Số: 12/2024/QĐST-LĐ

TP. Thái Bình, ngày 05 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/v Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-VLĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2024/QĐ-MPH ngày 26 tháng 8 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 19/2024/QĐ-MPH ngày 29 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Lại Thị L**, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. **Công ty TNHH M.**

Địa chỉ: lô L khu công nghiệp N, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm: 1971.

2.2. **Bảo hiểm xã hội tỉnh T.** Địa chỉ: Số G, đường L, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh T.

2.3. Chị **Vũ Thị S**, sinh năm 1988, Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều vắng mặt và đều có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai người yêu cầu, chị Lại Thị L trình bày:* Từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009, chị Lại Thị L ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH M (sau đây gọi tắt là Công ty), do khi đó chị chưa đủ tuổi tuyển dụng vào làm tại Công ty nên khi ký hợp đồng lao động với Công ty, chị L đã mượn giấy tờ (chứng minh thư nhân dân) của chị Vũ Thị S để ký hợp đồng. Mặc dù trên thực tế chị L là người ký hợp đồng và làm việc tại Công ty nhưng trên Hợp đồng lao động giữa chị L và Công ty, người lao động tên là Vũ Thị S và Số bảo hiểm xã hội của chị L đóng thời gian này mang tên Vũ Thị S, mã số BHXH TZ08017658. Đến hết tháng 03/2009 chị và Công ty đã chấm dứt hợp đồng lao động. Đến nay chị L yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa chị (mang tên Vũ Thị S) và Công ty TNHH M trong thời gian từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009 là vô hiệu do có sự lừa dối khi ký hợp đồng và yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án điều chỉnh tên Vũ Thị S, sinh ngày 24/7/1988 trên sổ Bảo hiểm xã hội mã số BHXH TZ08017658 thành Lại Thị L sinh ngày 30/8/1991.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Công ty TNHH M trình bày:* Tại thời điểm tháng 3/2008 đến tháng 3/2009, Công ty TNHH M có ký kết Hợp đồng lao động với chị Vũ Thị S. Do hiện nay người lao động đã nghỉ việc tại công ty trên 10 năm, đã vượt quá quy định về thời gian lưu giữ hồ sơ nên hiện tại phía công ty không còn lưu trữ Hợp đồng lao động của công nhân trên để cung cấp cho Tòa án. Về số tiền BHXH, BHYT, BHTN Công ty TNHH M đã đóng cho chị Vũ Thị S trong thời gian từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009 là 2.750.490 đồng, trong đó người sử dụng lao động đóng 2.020.032 đồng, người lao động đóng 730.458 đồng. Trong thời gian làm việc tại Công ty chị S làm công nhân may, thời gian làm việc theo quy định của pháp luật. Công ty và chị S thực hiện đúng quy định về lao động. Việc chị L mượn căn cước công dân của chị S để ký kết hợp đồng lao động với công ty, công ty không biết. Công ty chưa bao giờ ký kết hợp đồng lao động với chị Lại Thị L. Đối với yêu cầu của chị L, Công ty đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bảo hiểm xã hội tỉnh T cung cấp:* Chị Vũ Thị S, sinh ngày 24/7/1988 Mã số BHXH: TZ08017658 có thời gian đóng BHXH, BHYT là 1 năm 1 tháng (từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009) và 3 tháng tham gia BHTN (từ tháng 01/2009 đến tháng 3/2009) tại Công ty TNHH M do BHXH tỉnh quản lý thu. Tổng số tiền BHXH, BHYT, BHTN đã đóng là 2.750.490 đồng, trong đó người sử dụng lao động đóng 2.020.032 đồng, người lao động đóng 730.458 đồng. Thời gian này, chị Vũ Thị S chưa hưởng chế độ BHXH một lần và trợ cấp thất nghiệp. BHXH tỉnh không có hồ sơ tham gia cũng như không thu BHXH, BHYT, BHTN thời gian từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009 tại Công ty TNHH M đối với chị Lại Thị L, sinh năm 1991, địa chỉ thôn

T, xã M, huyện V, tỉnh T. Chị Vũ Thị S, sinh ngày 24/07/1988 có thời gian đóng BHXH, BHYT là 14 năm 11 tháng (từ tháng 07/2008 đến tháng 07/2023) và 13 năm 1 tháng (từ tháng 01/2009 đến tháng 07/2023) tham gia BHTN tại Công ty TNHH P, do BHXH tỉnh quản lý thu trên sổ BHXH số 3408014430.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Vũ Thị S trình bày:* Năm 2008, chị Lại Thị L có mượn căn cước công dân của chị ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH M và có đóng bản hiểm xã hội tại Công ty mang tên chị là Vũ Thị S từ tháng 3/2008 đến tháng 3/2009. Lúc đó chị đang làm việc tại Công ty TNHH P có địa chỉ tại khu công nghiệp P và có tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 7/2008 đến tháng 7/2023 tại Công ty TNHH P. Vì vậy chị S đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa chị Lại Thị L mang tên Vũ Thị S và Công ty TNHH M trong thời gian từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009 là vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng lao động vô hiệu theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho các chị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:* Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình căn cứ vào các Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; Điều 15, Điều 16, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật lao động 2019, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của chị Lại Thị L, đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH M và chị Vũ Thị S (do chị Lại Thị L ký) trong thời gian từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009 là vô hiệu. Giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh hồ sơ cho phù hợp để đảm bảo, giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Chị L phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu gửi đơn yêu cầu Tòa án thành phố Thái Bình tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người lao động ký Hợp đồng lao động với Công ty TNHH M có địa chỉ tại thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vì vậy Tòa án thành phố T, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Xét thấy việc chị Lại Thị L mượn giấy tờ (chứng minh thư nhân dân) của chị Vũ Thị S để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH M là hành vi vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của chị Lại Thị L là phù hợp pháp luật và cần được chấp nhận để tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH M và chị Vũ Thị S (do chị Lại Thị L ký) trong thời gian từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009 là vô hiệu.

[3]. Đối với yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ: Xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi ký hợp đồng lao động giữa chị Lại Thị L (Hồ sơ mượn tên chị Vũ Thị S) với Công ty TNHH M nhưng trên thực tế chị L có làm việc tại Công ty, có đóng bảo hiểm xã hội và quá trình làm việc Công ty có đóng bảo hiểm cho chị L (mang tên chị Vũ Thị S, mã số BHXH là TZ08017658) do vậy các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền (Bảo hiểm xã hội tỉnh T) để được điều chỉnh thông tin và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 372, khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lại Thị L. Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH M và chị Vũ Thị S (do chị Lại Thị L ký) trong thời gian từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2009 là vô hiệu.

2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền (Bảo hiểm xã hội tỉnh T) để được điều chỉnh thông tin và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội. Trường hợp không đồng ý với việc giải quyết của C thì đương sự có thể khởi kiện bằng vụ án hành chính khác.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Lại Thị L phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị

L đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001318 ngày 02/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Lại Thị L, chị Vũ Thị S, Bảo hiểm xã hội tỉnh T, Công ty TNHH M có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hương